

Bản án số: 272/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 24-5-2021

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Diên

2. Ông Nguyễn Hữu Phước

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân
thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định
tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Trường Minh Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh
Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 193/2020/TLST-HNGĐ
ngày 05 tháng 5 năm 2020 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số: 188/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021
giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Bích Ng, sinh năm 1996 (Đề nghị giải quyết
vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã HC, thị xã H, tỉnh B.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố CĐ, phường TN, thị xã H, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ *Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án
nguyên đơn chị Lê Thị Bích Ng trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Đ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã (nay
là phường) TN ngày 20/8/2015 (Giấy chứng nhận kết hôn số xx quyển số
01/2015). Trong thời gian chung sống, vợ chồng không có hạnh phúc, thường
xuyên xảy ra cãi vã, anh Đ thường đánh đập, chửi bới vợ. Chị

đã cố gắng chịu đựng, gia đình hai bên cũng can thiệp nhưng chị không thể sống chung được nữa. Nay chị Ng yêu cầu ly hôn anh Đ.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Tiến Đ sinh ngày 01/3/2016. Khi ly hôn, chị Ng yêu cầu nuôi con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng cho con.

Về tài sản: Không có.

+ Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Minh Đ không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến đối với yêu cầu của chị Ng, không đến Tòa án để làm việc theo giấy triệu tập, thông báo và giấy báo.

+ *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định*: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng theo qui định của pháp luật. Vụ án quá thời hạn chuẩn bị xét xử, vi phạm qui định tại Điều 203 của Bộ luật dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ng về việc ly hôn với anh Đ; giao con chung cho chị Ng nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị Ng không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng cho con; về tài sản chung, không có; chị Ng phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn yêu cầu ly hôn và giải quyết về con chung khi ly hôn nên theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự quan hệ pháp luật được xác định là Ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Bị đơn anh Đ đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Khu phố CĐ, phường TN, thị xã H, tỉnh B nên theo điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Ng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn anh Đ đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, theo qui định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho anh Đ các thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác, anh Đ biết về việc chị Ng yêu cầu ly hôn nhưng không nộp văn bản ghi ý kiến của mình, không chấp hành việc triệu tập của Tòa án. Do đó, Tòa án không lấy ý kiến của anh Đ liên quan đến yêu cầu của chị Ng được, không tiến hành hòa giải được. Anh Đ không có ý kiến, trình bày để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định của pháp luật nên phải chịu trách

nhiệm cho việc không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Tòa án sẽ căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết theo qui định của pháp luật.

[4] Về hôn nhân: Chị Ng đã không còn quan tâm, không muốn chung sống với anh Đ nữa. Khi chị Ng yêu cầu ly hôn, anh Đ không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình và cũng không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Có thể thấy, hôn nhân giữa chị Ng và anh Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị Ng ly hôn anh Đ.

[5] Việc nuôi con sau khi ly hôn: Cháu Đ đang do chị Ng nuôi dưỡng, chăm sóc; có cuộc sống, sự phát triển bình thường nên giao cháu Đạt cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng.

[6] Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Chị Ng không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng cho con, đây là sự tự nguyện của chị nên được ghi nhận.

[7] Về tài sản: Không có, không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[8] Về án phí sơ thẩm: Theo qui định tại khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án thì chị Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tổ tụng dân sự; các điều 56, 81, 82, 83, 84, 110, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Bích Ng. Cho ly hôn giữa chị Lê Thị Bích Ng và anh Nguyễn Minh Đ.

2. Về nuôi con: Giao cháu Nguyễn Tiến Đ sinh ngày 01/3/2016 cho chị Lê Thị Bích Ng trực tiếp nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng cho con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị Bích Ng không yêu cầu anh Nguyễn Minh Đ cấp dưỡng cho con.

4. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng cho con theo qui định của pháp luật.

5. Về tài sản: Không có.

6. Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Bích Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị Ng đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009736 ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định nên được khấu trừ, chị Ng đã nộp đủ.

7. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Hoàng